

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11/3/2022

*“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các hội thẩm dân nhân: Ông Lê Văn Bắc

Ông Ngô Quang Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thu Hương - Thư ký tòa án nhân dân thành phố
Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2021 về
việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/01/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị Thương H, sinh năm 1996 (vắng mặt, có đề nghị xét
xử vắng mặt).

HKTT: Khu phố 5 P, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Phan Mạnh C, sinh 1992 (vắng mặt).

HKTT: Khu phố L, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện cùng các lời khai tiếp theo tại tòa án, nguyên đơn là chị H
trình bày: Chị kết hôn với anh Phan Mạnh C vào tháng 02/2014, có đăng ký kết hôn
tại UBND phường Đồng Nguyên. Trước khi kết hôn có được tìm hiểu, việc đăng ký
kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau đó, vợ chồng chung sống với nhau cùng gia đình
anh C tại khu phố Lễ Xuyên, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc
Ninh. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu
thuẫn do bất đồng quan điểm hơn nữa anh C không quan tâm đến vợ con, đi đâu làm
gì không nói cho chị biết. Chị và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh C
không thay đổi, chị đã về nhà bố mẹ đẻ sống tại khu phố Phù Lưu, phường Đông
Ngàn từ đó đến nay, cắt đứt quan hệ tình cảm vợ chồng. Vào năm 2018, anh C cũng
đã làm đơn yêu cầu ly hôn với chị và đã nộp đơn ra tòa nhưng sau đó không đến làm

thủ tục giải quyết. Nay chị xác định không còn tình cảm gì với anh C, yêu cầu được ly hôn anh C.

Về con chung: có 01 con chung là Phan Ngọc A, sinh ngày 01/02/2016 hiện đang ở với chị. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Ngọc Anh; cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Hiện chị đang ở cùng bố mẹ và kinh doanh tự do tại chợ Giầu, thu nhập đảm bảo nuôi con. Anh C thường vắng mặt ở nhà, làm gì chị không biết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh C đã được Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cùng thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ nhưng anh C không đến tòa án làm việc cũng như không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H. Do vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Bà Phan Thị D là mẹ đẻ anh C cho biết anh C đi làm, có hôm không về nhà. Bà đã giao toàn bộ các văn bản tố tụng của của Tòa án cho anh C, còn việc anh C có đến tòa làm việc hay không thì bà không rõ. Bà Dung cũng xác nhận vợ chồng anh C chị H chung sống với nhau không hòa thuận, hạnh phúc; chị H cùng con gái đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống tại khu phố Phù Lưu, phường Đông Ngàn từ năm 2016 cho đến nay. Đối với yêu cầu ly hôn anh C cũng như yêu cầu được tiếp tục nuôi con của chị H thì gia đình bà nhất trí, không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử là đúng theo Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của bị đơn chưa đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H.

Cho chị H được ly hôn với anh C.

Con chung: giao cho chị H tiếp tục nuôi con chung là Phan Ngọc Anh, sinh ngày 01/02/2016; cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết

Tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

Về án phí: chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về tố tụng: Bị đơn là anh C đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại điều 227; điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

Chị Hương khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn với anh Phan Mạnh C và giải quyết về vấn đề con chung khi ly hôn. Do đó, quan hệ tranh chấp được xác định là “ Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con” , theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh C có Hộ khẩu thường trú và cư trú tại khu phố Lê Xuyên, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

{2} Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Lại Thị Thương H và anh Phan Mạnh C đã tuân thủ các quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau cùng bố mẹ anh C tại Khu phố Lê Xuyên, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do anh C không quan tâm đến vợ con, vợ chồng sống không hòa thuận, hạnh phúc. Chị H cùng con gái đã bỏ về nhà bố mẹ để sống cho đến nay.

Anh C không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H và cũng không đến tòa làm việc nên tòa án không tiến hành hòa giải được. Phía gia đình anh C cũng xác nhận vợ chồng anh C chị H chung sống với nhau không hòa thuận, hạnh phúc; chị H đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ để sống và từ năm 2016 thì chị H cùng con gái đã bỏ hẳn về nhà bố mẹ đẻ của chị H sống tại khu phố Phù Lưu, phường Đông Ngàn cho đến nay.

Qua đó, cho thấy có căn cứ để xác định vợ chồng chị H, anh C đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình làm cho quan hệ hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau. Do vậy, cần xử cho chị H được ly hôn với anh anh C là phù hợp quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Ngọc Anh, sinh ngày 01/02/2016 hiện đang ở với chị H. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con; cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy: chị H có công việc thu nhập và chỗ ở ổn định đảm bảo việc nuôi con; anh C thường đi làm vắng nhà không có điều kiện chăm sóc nên cần giao cho chị H tiếp tục nuôi cháu Ngọc Anh là phù hợp quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147, 235, 238, 264, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình
Căn cứ nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lại Thị Thương H

Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Lại Thị Thương H được ly hôn với anh Phan Mạnh C.

Về con chung: Giao cháu Phan Ngọc Anh, sinh ngày 01/02/2016 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: không xem xét giải quyết

Về án phí: Chị Lại Thị Thương H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0003454 ngày 20/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn. Chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh, thành phố Từ Sơn
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn
- Các đương sự
- Lu hồ sơ, VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn

